



PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

**HỆ THỐNG NGẮN GỌN VỀ WTO VÀ
CÁC CAM KẾT GIA NHẬP CỦA VIỆT NAM**

Cam kết WTO về Phân phối - Logistics

CAM KẾT GIA NHẬP WTO TRONG LĨNH VỰC DỊCH VỤ



MỤC LỤC

CAM KẾT WTO ĐỐI VỚI DỊCH VỤ PHÂN PHỐI	03
1 Việt Nam cam kết mở cửa những dịch vụ phân phối nào khi gia nhập WTO?	04
2 Nhà phân phối có vốn đầu tư nước ngoài được phép phân phối những loại hàng hóa nào?	06
3 Lộ trình mở cửa phân phối từng loại hàng hóa cho các nhà phân phối có vốn đầu tư nước ngoài được quy định như thế nào?	09
4 Các nhà đầu tư nước ngoài có thể thực hiện hoạt động phân phối tại Việt Nam dưới các hình thức nào?	11
5 Căn cứ nào để cho phép hay từ chối việc lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ đầu tiên của nhà phân phối FDI?	13
6 Tình hình cấp phép cho các doanh nghiệp FDI trong lĩnh vực phân phối ở Việt Nam?	17
7 Các doanh nghiệp phân phối nước ngoài có được lập chi nhánh để phân phối hàng hóa ở Việt Nam không?	19
8 Nhà phân phối nước ngoài không có hiện diện thương mại tại Việt Nam có được phân phối hàng hóa ở Việt Nam không?	20
9 Doanh nghiệp FDI được quyền nhập khẩu sản phẩm có được đồng thời phân phối sản phẩm này không?	21
10 Doanh nghiệp FDI trong lĩnh vực sản xuất ở Việt Nam có được lập cơ sở bán lẻ để bán các sản phẩm do mình sản xuất hoặc nhập khẩu không?	23
11 Dự án xây khu siêu thị để cho thuê gian hàng có phải áp dụng các cam kết về dịch vụ phân phối không?	24
12 Việt Nam quy định về mở cửa thị trường dịch vụ phân phối ở văn bản nào?	25
CAM KẾT WTO ĐỐI VỚI DỊCH VỤ LOGISTICS	26
13 Việt Nam cam kết dịch vụ logistics gì khi gia nhập WTO?	27
14 Các nhà đầu tư nước ngoài có thể cung cấp dịch vụ xếp dỡ công ten nơ, dịch vụ kho bãi tại Việt Nam dưới hình thức và với điều kiện nào?	28
15 Các nhà đầu tư nước ngoài có được đầu tư, xây dựng và vận hành kho ngoại quan ở Việt Nam không?	30
16 Các nhà đầu tư nước ngoài có thể cung cấp dịch vụ đại lý vận tải hàng hóa tại Việt Nam dưới các hình thức nào?	31
17 Các nhà đầu tư nước ngoài có thể cung cấp dịch vụ thông quan tại Việt Nam dưới các hình thức nào?	33
18 Các nhà đầu tư nước ngoài có thể cung cấp dịch vụ logistics nào khác không?	34



CAM KẾT WTO ĐỐI VỚI DỊCH VỤ PHÂN PHỐI



1

Việt Nam cam kết mở cửa những dịch vụ phân phối nào khi gia nhập WTO?

Gia nhập WTO, Việt Nam cam kết **mở cửa tất cả các phân ngành dịch vụ phân phối** theo phân loại của tổ chức này, bao gồm:

- Dịch vụ đại lý hoa hồng;
- Dịch vụ bán buôn;
- Dịch vụ bán lẻ (bao gồm cả hoạt động bán hàng đa cấp);
- Dịch vụ nhượng quyền thương mại



HỘP 1 – QUY CHẾ ÁP DỤNG CHO DỊCH VỤ “CHƯA CAM KẾT” VÀ DỊCH VỤ “ĐÃ CAM KẾT” KHÁC NHAU NHƯ THẾ NÀO?

Theo nguyên tắc về cam kết dịch vụ trong WTO, về cơ bản, quy chế áp dụng cho các loại dịch vụ sẽ tuân thủ yêu cầu sau:

- **Đối với các dịch vụ đã có cam kết** (được liệt kê trong Biểu cam kết): Việt Nam buộc phải mở cửa thị trường các dịch vụ đó cho nhà đầu tư nước ngoài tối thiểu là như mức đã cam kết (có thể mở cửa nhanh hơn, mạnh hơn mức cam kết);
- **Đối với các dịch vụ chưa cam kết** (không được liệt kê trong Biểu cam kết): Việt Nam có quyền cho phép hoặc không cho phép nhà đầu tư nước ngoài tham gia cung cấp các dịch vụ này tại Việt Nam theo mức độ, điều kiện mà mình quy định



2

Nhà phân phối có vốn đầu tư nước ngoài được phép phân phối những loại hàng hóa nào?

Gia nhập WTO, Việt Nam cam kết mở cửa các dịch vụ phân phối đối với **tất cả các sản phẩm sản xuất tại Việt Nam và các sản phẩm nhập khẩu hợp pháp** vào Việt Nam kể từ ngày 11/1/2007, **trừ** một số mặt hàng thuộc các nhóm sau đây:

- Thuốc lá và xì gà;
- Sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình;
- Kim loại quý và đá quý;
- Dược phẩm;
- Thuốc nổ;
- Dầu thô và dầu đã qua chế biến;
- Gạo, đường mía và đường củ cải.



Việc hạn chế phân phối những loại mặt hàng này sẽ được dỡ bỏ dần theo lộ trình (giảm dần các mặt hàng thuộc diện bị cấm phân phối đối với nhà phân phối có vốn đầu tư nước ngoài – Xem Câu 3).

Ngoại lệ:

Hạn chế về loại hàng hóa được phép phân phối này **không áp dụng đối với các nhà phân phối có vốn đầu tư nước ngoài đã được thành lập tại Việt Nam trước ngày 11/1/2007** (thời điểm Việt Nam gia nhập WTO) nếu giấy phép đầu tư cho phép họ phân phối các mặt hàng này.



HỘP 2 – CÓ THỂ TÌM DANH SÁCH CÁC LOẠI HÀNG HÓA KHÔNG CAM KẾT MỞ CỬA CHO DỊCH VỤ PHÂN PHỐI Ở ĐÂU?

Danh mục chính xác các loại mặt hàng không mở cửa cho dịch vụ phân phối nước ngoài được quy định tại **Quyết định 10/2007/QĐ-BTM** của Bộ Thương mại (nay là Bộ Công Thương).

Danh mục này được xác định theo mã phân loại HS của biểu thuế quan.

Nhà phân phối nước ngoài hoặc có vốn đầu tư nước ngoài không được phép phân phối các mặt hàng thuộc danh mục này tại Việt Nam.



3

Lộ trình mở cửa phân phối từng loại hàng hóa cho các nhà phân phối có vốn đầu tư nước ngoài được quy định như thế nào?

Theo biểu cam kết dịch vụ của Việt Nam trong WTO, nhà phân phối có vốn đầu tư nước ngoài được phép phân phối các sản phẩm theo lộ trình thời gian sau đây:

(i) **Từ ngày 11/1/2007:** được quyền phân phối **tất cả** các sản phẩm sản xuất tại Việt Nam và các sản phẩm nhập khẩu hợp pháp vào Việt Nam, **ngoại trừ:**

- Xi măng và clinke;
- Lớp (trừ lớp máy bay);
- Giấy;
- Máy kéo; phương tiện cơ giới;
- Ô tô con và xe máy;
- Sắt thép;
- Thiết bị nghe nhìn;
- Rượu và phân bón.

(ii) **Từ ngày 1/1/2009:** Bổ sung **thêm** quyền phân phối thông qua dịch vụ đại lý hoa hồng, bán buôn và bán lẻ đối với các sản phẩm máy kéo, phương tiện cơ giới, ô tô con và xe máy;

(iii) **Từ ngày 11/1/2010:** **Không có bất kỳ hạn chế nào** về sản phẩm được phép phân phối (miễn là các sản phẩm đó được sản xuất tại Việt Nam hoặc được nhập khẩu hợp pháp vào Việt Nam).



HỘP 3 – VÍ DỤ VỀ QUYỀN PHÂN PHỐI Ô TÔ NHẬP KHẨU TẠI VIỆT NAM CỦA DOANH NGHIỆP FDI SẢN XUẤT, LẮP RÁP Ô TÔ

Theo cam kết, Việt Nam chỉ cho phép các nhà phân phối có vốn đầu tư nước ngoài được phép phân phối ô tô con và xe máy nhập khẩu kể từ ngày 1/1/2009.

Do đó, các doanh nghiệp FDI sản xuất/lắp ráp ô tô tại Việt Nam sẽ chỉ được quyền phân phối ô tô nhập khẩu với hai điều kiện:

- (i) Doanh nghiệp được cấp phép thêm hoạt động phân phối;
- (ii) Việc phân phối ô tô nhập khẩu của họ được thực hiện sau ngày 1/1/2009.



4

Các nhà đầu tư nước ngoài có thể thực hiện hoạt động phân phối tại Việt Nam dưới các hình thức nào?

Việt Nam cam kết cho phép các nhà đầu tư nước ngoài được thực hiện hoạt động phân phối tại Việt Nam dưới các hình thức sau:

- **Lập liên doanh với đối tác Việt Nam** với điều kiện phần vốn nước ngoài trong liên doanh không quá 49% (từ ngày 1/1/2008 sẽ không hạn chế vốn nước ngoài trong liên doanh);
- **Lập doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài** (với điều kiện là phải lập sau ngày 1/1/2009).

Một **hạn chế chung** trong hoạt động của các hình thức hiện diện thương mại này là họ *chỉ được phép cung cấp dịch vụ bán lẻ thông qua việc lập cơ sở bán lẻ* (cửa hàng, siêu thị...). Tuy nhiên, các doanh nghiệp phân phối có vốn đầu tư nước ngoài chỉ được tự động mở một địa điểm bán lẻ, việc thành lập các cơ sở bán lẻ (ngoài cơ sở thứ nhất) phải được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

Việc lập cơ sở bán buôn không phải chịu hạn chế này.



HỢP 4 - VIỆC CHO PHÉP THÀNH LẬP LIÊN DOANH KHÔNG HẠN CHẾ TỶ LỆ VỐN NƯỚC NGOÀI ĐƯỢC HIỂU NHƯ THẾ NÀO?

Trong một số cam kết dịch vụ, Việt Nam cho phép “thành lập liên doanh không hạn chế tỷ lệ vốn góp của phía nước ngoài” theo lộ trình (kết thúc lộ trình vẫn chỉ cho phép thành lập liên doanh với một tỷ lệ vốn tối đa của nhà đầu tư nước ngoài).

Cam kết này được hiểu là Việt Nam cho phép thành lập liên doanh với tỷ lệ vốn đầu tư nước ngoài trong liên doanh có thể lên đến 99,99%. Tuy nhiên, cho phép thành lập liên doanh không hạn chế vốn **không đồng nghĩa với việc cho phép thành lập doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài.**



5

Căn cứ nào để cho phép hay từ chối việc lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ đầu tiên của nhà phân phối FDI?

Theo cam kết gia nhập WTO, Việt Nam có quyền xem xét **nhu cầu kinh tế** để cho phép hay từ chối yêu cầu lập cơ sở bán lẻ thứ hai trở đi của các doanh nghiệp phân phối có vốn đầu tư nước ngoài.

Ví dụ:

Một doanh nghiệp phân phối A có vốn đầu tư nước ngoài muốn mở thêm một siêu thị bán lẻ tại địa phương X (ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất của doanh nghiệp A), cơ quan có thẩm quyền có thể sẽ xem xét số lượng người tiêu dùng tại địa phương, số các siêu thị, cửa hàng hiện có, dự tính nhu cầu trong tương lai... để quyết định có cho phép doanh nghiệp A mở thêm siêu thị bán lẻ hay không.



Như vậy, cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam có thể xem xét quyết định cho phép hay không cho phép doanh nghiệp phân phối có vốn đầu tư nước ngoài mở cơ sở bán lẻ thứ hai **theo từng trường hợp cụ thể**. Tuy nhiên, Việt Nam cũng cam kết đảm bảo:

- Quy trình xem xét, cấp phép cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở thứ nhất được xây dựng và công bố **công khai**; và
- Việc kiểm tra nhu cầu kinh tế và quyết định cấp phép dựa trên các **tiêu chí khách quan**, bao gồm số lượng các nhà cung cấp dịch vụ (các cơ sở bán lẻ) đang hiện diện trong một khu vực địa lý, sự ổn định của thị trường và quy mô địa lý.



HỘP 5 – KIỂM TRA NHU CẦU KINH TẾ LÀ GÌ?

Kiểm tra nhu cầu kinh tế (Economic Need Test-ENT) có thể hiểu là việc cơ quan có thẩm quyền căn cứ vào tình hình thực tế để xem xét có cấp phép cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hay không.

Đối với cam kết dịch vụ, đây là một hình thức **mang tính hạn chế** hoạt động của nhà phân phối FDI (bởi nó phụ thuộc vào tiêu chí và sự xem xét theo từng trường hợp cụ thể của cơ quan có thẩm quyền).



HỘP 6 - HIỆN TẠI VIỆT NAM QUY ĐỊNH CÁC TIÊU CHÍ NÀO ĐỂ XEM XÉT CHO NHÀ PHÂN PHỐI FDI MỞ CƠ SỞ BÁN LẺ NGOÀI CƠ SỞ BÁN LẺ THỨ NHẤT?

Theo **Thông tư 09/2007/TT-BTM** (hướng dẫn thi hành Nghị định số 23/2007/NĐ-CP ngày 12/2/2007 quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp FDI tại Việt Nam), các tiêu chí để xem xét cho phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất bao gồm:

- Số lượng các cơ sở bán lẻ đã có tại khu vực địa lý liên quan;
- Sự ổn định của thị trường;
- Mật độ dân cư trên địa bàn tỉnh, thành phố nơi xin phép đặt cơ sở bán lẻ;
- Sự phù hợp của dự án đầu tư với quy hoạch của tỉnh, thành phố đó.



6

Tình hình cấp phép cho các doanh nghiệp FDI trong lĩnh vực phân phối ở Việt Nam?

Trước khi gia nhập WTO, trên thực tế Việt Nam đã cho phép các doanh nghiệp phân phối nước ngoài được thiết lập liên doanh, doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài tại Việt Nam.

Sau khi Việt Nam gia nhập WTO, các doanh nghiệp phân phối có vốn đầu tư nước ngoài đã được cấp phép trước đó (kể cả các doanh nghiệp, siêu thị 100% vốn đầu tư nước ngoài) sẽ tiếp tục được hoạt động với các điều kiện như đã quy định trong giấy phép.

Tuy nhiên, kể từ thời điểm **11/1/2007**, việc thành lập mới các doanh nghiệp FDI trong lĩnh vực phân phối phải tuân thủ đúng cam kết (*khó khăn hơn trước đây*).



HỘP 7 – MỘT SỐ VÍ DỤ VỀ HIỆN DIỆN CỦA CÁC NHÀ PHÂN PHỐI NƯỚC NGOÀI LỚN Ở VIỆT NAM TRƯỚC 11/1/2007

Tính đến cuối năm 2006, thị trường phân phối ở Việt Nam đã có nhiều doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài của các tập đoàn phân phối lớn trên thế giới, ví dụ:

- Metro Cash & Carry (Đức): có các siêu thị tại TP.HCM, Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ;
- BigC(Pháp): có các siêu thị tại TP.HCM, Hà Nội và Hải Phòng .
- Tập đoàn bán lẻ Parkson (Malaysia): siêu thị tại TP.HCM, Hải Phòng;
- Tập đoàn Dairy Farm (Singapore) cũng nộp đơn xin thành lập công ty 100% vốn nước ngoài ;
- Lotte (Hàn Quốc) xin thành lập liên doanh.



7

Các doanh nghiệp phân phối nước ngoài có được lập chi nhánh để phân phối hàng hóa ở Việt Nam không?

Việt Nam **không cam kết** về việc cho phép doanh nghiệp phân phối nước ngoài được lập chi nhánh để thực hiện các hoạt động đại lý hoa hồng, dịch vụ bán buôn, dịch vụ bán lẻ.

Tuy nhiên, đối với **dịch vụ nhượng quyền thương mại**, từ ngày 11/01/2007, các doanh nghiệp nước ngoài **có thể lập chi nhánh** để cung cấp dịch vụ này. Tuy nhiên, trưởng chi nhánh phải là người thường trú tại Việt Nam.



8

Nhà phân phối nước ngoài không có hiện diện thương mại tại Việt Nam có được phân phối hàng hóa ở Việt Nam không?

Theo cam kết WTO, đối với các doanh nghiệp phân phối nước ngoài không có hiện diện thương mại tại Việt Nam (không thiết lập liên doanh, doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài), Việt Nam **chỉ cho phép họ phân phối qua biên giới các sản phẩm sau:**

- Các sản phẩm phục vụ nhu cầu cá nhân;
- Các chương trình phần mềm máy tính hợp pháp phục vụ nhu cầu cá nhân hoặc vì mục đích thương mại

Quy định này áp dụng với trường hợp bán hàng trực tiếp cũng như bán hàng qua mạng hoặc đặt hàng qua thư.



9

Doanh nghiệp FDI được quyền nhập khẩu sản phẩm có được đồng thời phân phối sản phẩm này không?

Theo cam kết, **quyền nhập khẩu không gắn với quyền phân phối**. Vì vậy, các doanh nghiệp, kể cả các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, nhập khẩu sản phẩm muốn phân phối các sản phẩm này phải đăng ký thêm quyền phân phối đối với sản phẩm này. Nếu không có quyền phân phối sản phẩm thì sau khi nhập khẩu hàng hóa, doanh nghiệp nhập khẩu có thể bán lại cho các cá nhân, doanh nghiệp khác có quyền phân phối hàng hóa đó.



HỢP 8 – PHÁP LUẬT VIỆT NAM QUY ĐỊNH NHƯ THẾ NÀO VỀ QUYỀN PHÂN PHỐI SẢN PHẨM NHẬP KHẨU CỦA DOANH NGHIỆP FDI?

Theo quy định tại **Thông tư 09/2007/TT-BTM** của Bộ Thương mại (nay là Bộ Công Thương) thì doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đã được cấp phép thực hiện quyền nhập khẩu sau khi nhập khẩu hàng hóa được bán mỗi nhóm hàng nhập khẩu cho một thương nhân có đăng ký kinh doanh mua bán hoặc có quyền phân phối nhóm hàng đó.

Nếu doanh nghiệp có cả quyền nhập khẩu và quyền phân phối hàng hóa thì sau khi nhập khẩu sẽ được phân phối các sản phẩm của mình.

Như vậy Thông tư đã ghi nhận đúng các cam kết trong WTO của Việt Nam về vấn đề này.



10

Doanh nghiệp FDI trong lĩnh vực sản xuất ở Việt Nam có được lập cơ sở bán lẻ để bán các sản phẩm do mình sản xuất hoặc nhập khẩu không?

Quyền phân phối đối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam chỉ dành cho những doanh nghiệp nào **đã đăng ký kinh doanh ngành phân phối**. Vì vậy, những doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực sản xuất tại Việt Nam nếu muốn mở cơ sở bán lẻ để bán các sản phẩm do mình sản xuất hoặc nhập khẩu thì phải có đăng ký kinh doanh ngành phân phối (đã đăng ký khi thành lập hoặc đăng ký kinh doanh bổ sung) và tuân thủ các quy định về lộ trình phân phối đối với loại sản phẩm liên quan.



11

Dự án xây khu siêu thị để cho thuê gian hàng có phải áp dụng các cam kết về dịch vụ phân phối không?

Việc xây các khu siêu thị để cho thuê các gian hàng và việc thực hiện dịch vụ phân phối là hai việc khác nhau. Nếu doanh nghiệp chỉ **đầu tư để xây khu siêu thị, sau đó cho thuê gian hàng thì không phải là dịch vụ phân phối** và sẽ không phải áp dụng các hạn chế quy định tại cam kết dịch vụ phân phối.

Chỉ khi nào chủ đầu tư (xây khu siêu thị) cũng đồng thời trực tiếp bán các sản phẩm, hàng hóa tại siêu thị đó thì lúc đó mới được coi là thực hiện dịch vụ phân phối và phải tuân thủ các quy định liên quan đến cam kết về dịch vụ phân phối.



12

Việt Nam quy định về mở cửa thị trường dịch vụ phân phối ở văn bản nào?

Các văn bản pháp luật trong nước điều chỉnh dịch vụ phân phối bao gồm:

- **Luật Doanh nghiệp 2005;**
- **Luật Đầu tư năm 2005;**
- **Luật Thương mại 2005;**
- **Nghị định 23/2007/NĐ-CP** quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;
- **Quyết định 10/2007/QĐ-BTM** công bố lộ trình thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa;
- **Thông tư 09/2007/TT-BTM** hướng dẫn thi hành Nghị định số 23/2007/NĐ-CP;
- **Nghị định 110/2005/NĐ-CP** về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp

Nội dung: Các văn bản này được xây dựng trên cơ sở các nội dung cam kết của Việt Nam trong WTO.



CAM KẾT WTO ĐỐI VỚI DỊCH VỤ LOGISTICS



13

Việt Nam cam kết dịch vụ logistics gì khi gia nhập WTO?

Theo phân loại các ngành/phân ngành dịch vụ của WTO thì không có khái niệm dịch vụ logistics. Các hoạt động logistics cụ thể thực tế nằm trong **các phân ngành dịch vụ hỗ trợ vận tải, thuộc ngành dịch vụ vận tải**.

Gia nhập WTO, liên quan dịch vụ logistics, Việt Nam đã cam kết mở cửa các phân ngành sau:

- Dịch vụ xếp dỡ công ten nơ;
- Dịch vụ thông quan;
- Dịch vụ kho bãi;
- Dịch vụ đại lý vận tải hàng hóa;
- Các dịch vụ thực hiện thay mặt cho chủ hàng (bao gồm các hoạt động: kiểm tra vận đơn; dịch vụ môi giới vận tải hàng hóa; giám định hàng hóa, dịch vụ lấy mẫu và xác định trọng lượng; giám định hàng hóa; dịch vụ nhận hàng; dịch vụ chuẩn bị chứng từ vận tải).



14

Các nhà đầu tư nước ngoài có thể cung cấp dịch vụ xếp dỡ công ten nơ, dịch vụ kho bãi tại Việt Nam dưới hình thức và với điều kiện nào?

Về dịch vụ xếp dỡ công ten nơ

Theo cam kết gia nhập WTO của Việt Nam, muốn đầu tư để cung cấp dịch vụ xếp dỡ công ten nơ tại Việt Nam, các nhà đầu tư nước ngoài **phải thiết lập liên doanh với đối tác Việt Nam** và bị ràng buộc bởi các hạn chế sau:

- **Hạn chế về tỷ lệ vốn góp:** trong liên doanh, tỷ lệ vốn góp của phía nước ngoài không vượt quá 50%;
- **Hạn chế về hoạt động:** Việt Nam có thể không cho phép các liên doanh này cung cấp dịch vụ xếp dỡ công ten nơ tại các sân bay.



Về dịch vụ kho bãi

- Theo cam kết gia nhập WTO của Việt Nam, để đầu tư cung cấp dịch vụ kho bãi công ten nơ (bao gồm dịch vụ lưu kho công-ten-nơ, nhằm chất hàng vào/dỡ hàng ra, sửa chữa và chuẩn bị công-ten-nơ sẵn sàng cho việc gửi hàng), các nhà đầu tư nước ngoài **phải thiết lập liên doanh với đối tác Việt Nam** và tỷ lệ vốn góp của phía nước ngoài không vượt quá 51%;
- Kể từ ngày 11/1/2014, các nhà đầu tư nước ngoài có thể lập liên doanh với đối tác Việt Nam mà không bị hạn chế vốn của phía nước ngoài trong **liên doanh** hoặc **lập doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài**.



15

Các nhà đầu tư nước ngoài có được đầu tư, xây dựng và vận hành kho ngoại quan ở Việt Nam không?

Gia nhập WTO, Việt Nam có đưa ra cam kết về dịch vụ kho bãi (dịch vụ mang mã CPC 742 trong Bảng Phân loại sản phẩm trung tâm của Liên Hợp Quốc).

Tiêu chí phân loại dịch vụ tại mã CPC 742 này là loại hàng hóa lưu giữ (hàng lạnh, chất lỏng hoặc ga...) mà không theo hình thức pháp lý của kho bãi (kho ngoại quan hay kho nội địa). Do đó, có thể hiểu dịch vụ mã CPC 742 mà Việt Nam đã cam kết bao gồm cả kho ngoại quan. Do đó, các nhà đầu tư nước ngoài muốn đầu tư, xây dựng và vận hành các kho ngoại quan sẽ phải áp dụng các hạn chế nêu tại biểu cam kết dịch vụ kho bãi.

Theo cam kết đối với dịch vụ kho bãi thì:

- Từ ngày 11/1/2007, các nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài được **thành lập liên doanh** tại Việt Nam để kinh doanh kho ngoại quan với điều kiện trong đó tỷ lệ vốn nước ngoài trong liên doanh không được vượt quá 51%
- Từ ngày 11/1/2014, các nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài được **thành lập liên doanh** không hạn chế tỷ lệ vốn góp của phía nước ngoài, **doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài.**



16

Các nhà đầu tư nước ngoài có thể cung cấp dịch vụ đại lý vận tải hàng hóa tại Việt Nam dưới hình thức nào?

Theo cam kết, nhà đầu tư nước ngoài muốn cung cấp dịch vụ đại lý vận tải hàng hóa ở Việt Nam **phải thiết lập liên doanh với đối tác Việt Nam**. Trong liên doanh, tỷ lệ vốn góp của phía nước ngoài *không vượt quá 51%*;

Kể từ ngày **11/1/2014**, các nhà đầu tư nước ngoài có thể **lập liên doanh** với đối tác Việt Nam mà *không bị hạn chế* vốn của phía nước ngoài trong liên doanh hoặc **lập doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài**.



HỘP 9 - DỊCH VỤ ĐẠI LÝ VẬN TẢI HÀNG HÓA BAO GỒM NHỮNG DỊCH VỤ GÌ?

- Giao nhận hàng hoá (tức là các hoạt động tổ chức và điều hành các hoạt động chuyên chở hàng hóa thay mặt người gửi hàng thông qua việc tìm kiếm dịch vụ vận tải và các dịch vụ liên quan);
- Chuẩn bị chứng từ;
- Cung cấp thông tin kinh doanh.



17

Các nhà đầu tư nước ngoài có thể cung cấp dịch vụ thông quan tại Việt Nam dưới hình thức nào?

Muốn cung cấp dịch vụ thông quan, các nhà đầu tư nước ngoài phải thiết lập **liên doanh với đối tác Việt Nam**. Trong liên doanh, tỷ lệ vốn góp của phía nước ngoài không vượt quá 51%.

Kể từ ngày **11/1/2012**, các nhà đầu tư nước ngoài có thể lập **liên doanh với đối tác Việt Nam** mà không bị hạn chế vốn của phía nước ngoài trong liên doanh.

HỘP 10 - DỊCH VỤ THÔNG QUAN LÀ GÌ?

Trong cam kết của Việt Nam tại WTO, dịch vụ thông quan là dịch vụ thay mặt một bên khác thực hiện các thủ tục hải quan liên quan tới xuất khẩu, nhập khẩu hoặc quá cảnh hàng hóa, dù dịch vụ này là hoạt động chính hay chỉ là một phần bổ sung thông thường trong hoạt động chính của nhà cung cấp dịch vụ.



18











Các nhà đầu tư nước ngoài có thể cung cấp các dịch vụ logistics nào khác không?

Ngoài các dịch vụ đã nêu ở các câu Hỏi và Đáp trên, các nhà đầu tư, cung cấp dịch vụ nước ngoài có thể tham gia cung cấp các dịch vụ sau ở Việt Nam (thay mặt chủ hàng):

- Kiểm tra vận đơn;
- Môi giới vận tải hàng hóa;
- Giám định hàng hóa;
- Lấy mẫu và xác định trọng lượng;
- Nhận và chấp nhận hàng;
- Chuẩn bị chứng từ vận tải

Muốn cung cấp các dịch vụ này, các nhà đầu tư nước ngoài **phải thiết lập liên doanh với đối tác Việt Nam**. Trong liên doanh, tỷ lệ vốn góp của phía nước ngoài không vượt quá 49%. Kể từ ngày **11/1/2010**, hạn chế vốn nước ngoài trong liên doanh sẽ là 51%. Kể từ ngày **11/1/2014** các nhà đầu tư nước ngoài có thể lập liên doanh với đối tác Việt Nam mà không bị hạn chế vốn của phía nước ngoài trong liên doanh.

MỤC LỤC HỘP

-  **Hộp 1** – Quy chế áp dụng cho dịch vụ “chưa cam kết” và dịch vụ “đã cam kết” khác nhau như thế nào? 05
-  **Hộp 2** – Có thể tìm danh sách các loại hàng hóa không cam kết mở cửa cho dịch vụ phân phối ở đâu? 08
-  **Hộp 3** – Ví dụ về quyền phân phối ô tô nhập khẩu tại Việt Nam của doanh nghiệp FDI sản xuất, lắp ráp ô tô 10
-  **Hộp 4** - Việc cho phép thành lập liên doanh không hạn chế tỷ lệ vốn nước ngoài được hiểu như thế nào? 12
-  **Hộp 5** – Kiểm tra nhu cầu kinh tế là gì? 15
-  **Hộp 6** - Hiện tại Việt Nam quy định các tiêu chí nào để xem xét cho nhà phân phối FDI mở cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất? 16
-  **Hộp 7** – Một số ví dụ về hiện diện của các nhà phân phối nước ngoài lớn ở Việt Nam trước 11/1/2007 18
-  **Hộp 8** – Pháp luật Việt Nam quy định như thế nào về quyền phân phối sản phẩm nhập khẩu của doanh nghiệp FDI? 22
-  **Hộp 9** - Dịch vụ đại lý vận tải hàng hóa bao gồm những dịch vụ gì? 32
-  **Hộp 10** - Dịch vụ thông quan là gì? 33

HỆ THỐNG NGẮN GỌN VỀ WTO VÀ CÁC CAM KẾT GIA NHẬP CỦA VIỆT NAM

I. CÁC HIỆP ĐỊNH VÀ NGUYÊN TẮC WTO

II. CAM KẾT GIA NHẬP WTO TRONG LĨNH VỰC DỊCH VỤ

- 1 Cam kết chung về Dịch vụ
- 2 Cam kết WTO về Ngân hàng - Chứng khoán
- 3 Cam kết WTO về Kế toán, Kiểm toán, Dịch vụ thuế - Bảo hiểm
- 4 Cam kết WTO về Phân phối - Logistics
- 5 Cam kết WTO về Chuyển phát và Viễn thông
- 6 Cam kết WTO về các Dịch vụ kinh doanh
- 7 Cam kết WTO về Vận tải
- 8 Cam kết WTO về Doanh nghiệp Thương mại nhà nước
Doanh nghiệp nhà nước

III. CAM KẾT GIA NHẬP WTO TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP

IV. CAM KẾT GIA NHẬP WTO TRONG LĨNH VỰC HÀNG HÓA

Ban Pháp chế - Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam

Số 9 Đào Duy Anh - Hà Nội

Tel: 04-5742022 (máy lẻ 356) hoặc 04-5771458; Fax: 04-5770632

Website: www.chongbanphagia.vn